TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 31/2019/DS-PT Ngày 18/7/2019 V/v "Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bé.

Các Thẩm phán: Bà Thái Thị Phi Yến.

Ông Trần Hoài Sơn.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mỹ Ngân- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng:*** Bà Võ Hồng Thắng- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 18 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số : 25/2019/TLPT-DS ngày 24 tháng 6 năm 2019 về "Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 12/2019/DSST ngày 16 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Th Khê, TP Đà Nẵng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 26/2019/QĐ-PT ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân TP Đà Nẵng, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Võ Thị T, sinh năm 1978. Địa chỉ: Số 47 đường H, phường C, quận T, thành phố Đ, (có mặt)

2. Bị đơn: Bà Vương Thị Th (K), sinh năm 1981. Địa chỉ: Số 51 đường H,

phường C, quận T, thành phố Đ, (có mặt)

3.*Người kháng cáo:* Bà Vương Thị Th là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN

-Nguyên đơn: Bà Võ Thị T trình bày: Vào khoảng 06 giờ ngày 11/5/2018, chị Vương Thị Th có đem rác của nhà mình vứt vào thùng rác trước nhà bà T và bị bà T bắt gặp có nói chuyện và nhắc nhở bà Th thì lúc đó bà Th lại chửi bới xúc phạm danh dự bà T trước mặt hàng xóm. Qua ngày hôm sau khoảng 18 giờ ngày 12/5/2018, bà T gặp ông T (ông T là anh trai bà T và là chồng của bà Th) có nói rằng "Rác nhà anh tại sao lại đem qua nhà em đổ". Sau đó ông T có nói để hỏi lại vợ. Khoảng 10 phút sau khi T về nhà thì chị Th qua nhà bà T trong tay cầm một tuýp sắt, lúc đó bà T đang quét nhà rất sợ và hoảng loạn vì đang ở nhà một mình nên bà T vội chay ra đường qua nhà hàng xóm để kêu cứu nhưng chưa kịp chạy qua thì đã bị chị Th dùng tuýp sắt đánh vào đầu, lúc đó bà T đang cầm chổi quét nhà nên vội đưa cán chổi lên để đỡ nhưng bị chị Th quật cây chổi xuống đất, sau đó liên tục đánh nhiều lần vào đầu và chân, tay bà T. Để phòng vệ bà T có cắn vào tay chị Th với mong muốn chị Th không đánh bà nữa nhưng chị lại càng đánh nhiều hơn và nặng hơn vào đầu. Thấy vậy hàng xóm vội chạy qua can ngăn nhưng chị Th vẫn tiếp tục đánh bà T cho đến khi hàng xóm giật được tuýp sắt trong tay chị Th thì chị Th mới dừng lại không đánh nữa.

Qua điều trị tại bệnh viện, bà T bị chấn động não và khâu 02 mũi ở trán. Tại cơ quan Công an phường Chính gián, quận Thanh Khê giải quyết nhưng chị Th không đồng ý bồi thương cũng như không xin lỗi bà T. Để đảm bảo quyền lợi, bà T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Vương Thị Th phải bồi thường cho bà T tổng cộng là 18.069.000 đồng, trong đó:

- Bồi thường chi phí điều trị tại bệnh viện và tiền thuốc là 5.449.000 đồng.

- Bồi thường thu nhập thực tế bị mất đi khi nằm viện điều trị thương tích 5 ngày là 1.500.000đ (kinh doanh bán trái cây ở chợ Chính Gián).

- Đối với số tiền bồi thường tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là 08 tháng lương cơ bản với số tiền cụ thể là: 8 (tháng lương cơ bản) x 1.390.000 đồng (lương cơ bản) = 11.120.000 đồng.

-Bị đơn: Bà Vương Thị Th trình bày: Vào tháng 05/2018, bà Vương Thị Th và bà Võ Thị T có xích mích và xảy ra cãi vã dẫn đến đánh nhau. Do bà Võ Thị T cầm chổi đòi đánh bà nên bà đã phản kháng đánh lại nhưng bà không đánh vào đầu bà Võ Thị T. Vì vậy bà Th không đồng ý bồi thường. Vụ việc đã xảy ra quá lâu bên Công an đã giải quyết xong vậy mà bà T cứ kiện và quậy bà đến mức làm bà tổn thương tinh thần dẫn đến sảy thai và vợ chồng ly tán, bản thân bà không còn gì ngoài tay trắng.

Với nội dung nói trên, Bản án dân sự sơ thẩm số: 12/2019/DSST ngày 16/5/2019 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng đã xử và quyết định:

Căn cứ các Điều 26, 35, 40, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng;

Căn cứ Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện V/v *" Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"* của bà Võ Thị T đối với bà Vương Thị Th.

2. Buộc bà Vương Thị Th phải bồi thường cho bà Võ Thị T số tiền 18.069.000 đồng, trong đó:

+ Tiền chi phí điều trị tại bệnh viện và tiền thuốc là: 5.449.000 đồng.

+ Tiền thu nhập thực tế bị mất đi khi bà T nằm viện điều trị thương tích là: 1.500.000 đồng *(05 ngày x 300.000 đồng = 1.500.000 đồng)*.

+ Tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là: 11.120.000 đồng *(1.390.000đ x 08 tháng lương cơ bản = 11.120.000 đồng)*.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí DSST: 903.450 đồng, bà Vương Thị Th phải chịu.

Ngoài ra án sơ thẩm còn thông báo quyền kháng cáo cho các đương sự biết theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/6/2019, bà Vương Thị Th có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với nội dung: Bà không đồng ý với phán xét của cấp sơ thẩm nên không chấp nhận bồi thường và đề nghị cấp phúc thẩm xem xét lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên toà, sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét kháng cáo của bà Vương Thị Th thì thấy: Ngày 12/5/2018, bà Võ Thị T (là em chồng của bà Vương Thị Th) cho rằng bà Vương Thị Th đổ rác qua nhà mình nên hai bên cải vả dẫn đến xô xát nhau. Bà Vương Thị Th đã dùng cây tuýp sắt trong nhà bà Th đánh vào trán bên trái đầu gây thương tích cho bà T. Còn bà T nhổ tóc, đạp vào âm hộ, dùng cây chổi đánh lại và dùng răng cắn vào tay bà Th.

Tại cơ quan Công an phường Chính gián, ngày 18/5/2018, bà Võ Thị T có đơn không yêu cầu giám định thương tích và ngày 23/5/2018 có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi mà bà Vương Thị Th gây ra. Mặc dù bà Vương Thị Th khai nại không đánh vào đầu bà Võ Thị T mà vết thương trên trán của bà T là do quá trình dằng co, không phải do cây tuýp sắt gây ra nên bà không đồng ý bồi thường. Tuy nhiên, tại biên bản ghi lời khai ngày 25/5/2018 tại cơ quan

Công an, bà Th thừa nhận có cầm cây tuýp sắt đánh trúng trán bên trái đầu bà T gây chảy máu và thừa nhận hành vi sai trái của mình là hoàn toàn phù hợp với kết quả điều trị tại bệnh viện Gia đình. Như vậy, cấp sơ thẩm xác định có hành vi trái pháp luật của bà Th đã dùng cây tuýp sắt đánh vào trán bên trái đầu gây ra thương tích cho bà T là hoàn toàn có cơ sở. Tuy nhiên, bà T cũng là người có lỗi, đã có hành vi dùng răng cắn bà Th gây thương tích. Do đó, ngày 13/6/2018, bà Th bị Công an quận Thanh Khê ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng vì đã có hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác được quy định tại Điểm e Khoản 3 Điều 5; bà Tbị xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng vì đã có hành vi đánh nhau được quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Lỗi của người vi phạm là căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại; tại phiên tòa, bà Th cung cấp đơn thuốc điều trị vết cắn do bị nhiễm trùng mà bà T đã cắn nhưng tại cấp sơ thẩm, bà Th không yêu cầu xem xét thương tích và không có yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[2] Đối với yêu cầu bồi thường chi phí điều trị tại bệnh viện và tiền thuốc của bà Võ Thị T, HĐXX xét thấy: Cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh nội trú, ngoại trú và các phiếu thanh toán của Bệnh viện Đa khoa Gia đình để làm căn cứ chấp nhận chi phí điều trị hợp lý cho việc cứu chữa mà bà Vương Thị Th phải thanh toán cho bà Võ Thị T là 5.499.000 đồng là đúng với quy định tại Điều 590 của Bộ luật dân sự 2015 và hướng dẫn tại tiểu mục 1.1, mục 1, phần II, Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và tại phiên tòa bà Th cũng đồng ý hỗ trợ tiền thuốc men điều trị xét nên chấp nhận.

[3] Đối với yêu cầu bồi thường thu nhập thực tế bị mất: Căn cứ vào các giấy ra viện và các giấy tờ khác liên quan của Bệnh viện Đa khoa Gia đình thì bà Võ Thị T phải điều trị nội trú tại Bệnh viện Đa khoa Gia đình là 05 ngày từ ngày 13/5/2018 đến 17/5/2018. Qua xác minh, bà Võ Thị T là tiểu thương ở chợ Chính Gián quận Thanh Khê và có quầy hàng bán trái cây ở chợ. Mức thu nhập trung bình là 300.000 đồng/ngày sau khi đã trừ hết các chi phí. Như vậy khoảng thời

gian bà Võ Thị T nằm điều trị thương tích nội trú tại bệnh viện là thu nhập bị mất tương đương với số tiền 1.500.000 đồng là đúng hướng dẫn tại tiểu mục 1.2, mục 1, phần II, Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên chấp nhận.

[4] Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm: HĐXX xét thấy: Khi tính mạng, sức khỏe bị xâm phạm, người bị thiệt hại được bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần. Tuy nhiên, để xác định mức độ tổn thất về tinh thần của người bị thiệt hại phải xem xét người bị thiệt hại phải chịu đau thương, buồn phiền, mất mát về tình cảm, bị giảm sút hoặc mất uy tín, bị bạn bè xa lánh do bị hiểu nhầm, ảnh hưởng đến nghề nghiệp, thẩm mỹ, giao tiếp xã hội, sinh hoạt gia đình và cá nhân... Ở đây, mặc dù bà Th là người gây tổn hại về sức khỏe cho bà T, song bà T cũng là người có lỗi cắn bà Th được bà T thừa nhận. Cả hai đều bị Công an Quận Thanh Khê xử phạt vi phạm hành chính. Mặt khác, không xác định được tỷ lệ thương tích của bà Th gây ra cho bà T là bao nhiêu và tình trạng thương tích của bà T ổn định, không ảnh hưởng nghiêm trọng đến thẩm mỹ, cũng như tình trạng sức khỏe sau này. Qúa trình sơ thẩm đã chấp nhận buộc bà Vương Thị Th phải bồi thường 11.120.000 đồng tương đương 08 tháng lương cơ bản là không phù hợp vì hai bên đều có lỗi. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận bà Th phải bồi thường tổn thất tinh thần cho bà Thiện.

[5] Án phí DSST: Bà Th phải chịu theo quy định pháp luật. Lẽ ra bà T phải chịu án phí đối với phần yêu cầu bồi thường không được chấp nhận. Tuy nhiên, đây là trường hợp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm nên theo điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà T không phải chịu án phí.

[6] Do chấp nhận một phần kháng cáo nên bà Th không phải chịu án phí DSPT.

[7] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân

sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm với nội dung không chấp nhận kháng cáo của bà Vương Thị Th. Buộc bà Th phải bồi thường cho bà Võ Thị T tổng cộng 18.069.000 đồng, (trong đó tiền chi phí điều trị là 5.449.000 đồng; thu nhập bị mất là 1.500.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là 8 tháng lương cơ bản với số tiền 11.120.000 đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Vương Thị Th.

1.1. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 12/2019/DSST ngày 16/5/2019 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

1.2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị T đối với bà Vương Thị Th về việc: *"*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*"*. Buộc bà Vương Thị Th phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại cho bà Võ Thị T tổng cộng 6.949.000 đồng (Sáu triệu chín trăm bốn mươi chín ngàn đồng),(trong đó tiền chi phí điều trị là 5.449.000 đồng; thu nhập bị mất là 1.500.000 đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi

của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

1.3. Án phí DSST: Bà Vương Thị Th phải chịu 347.450 đồng; bà Võ Thị T được miễn án phí đối với phần không chấp nhận.

2. Án phí DSPT: 300.000 đồng, bà Vương Thị Th không phải chịu án phí. Hoàn trả cho bà Th 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004800 ngày 10/6/2019 tại cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự Quận Thanh Khê TP Đà Nẵng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Tòa án nhân dân quận Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THA dân sự quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bé

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Phi Yến **Trần Hoài Sơn** **Trần Thị Bé**

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THA dân sự quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THA dân sự quận Ngũ Hành Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bé

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ánh Trương Chí Trung **Trần Thị Bé**

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THA dân sự quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THA dân sự quận Ngũ Hành Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Bé

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Bé

Đặng Ánh Nguyễn Chí Trung

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THA dân sự quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THA dân sự quận Ngũ Hành Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bé

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Phi Yến **Trần Hoài Sơn** **Trần Thị Bé**